

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 08/5/2019 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2019/TLST- KDTM ngày 27/3/2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam TV

Địa chỉ trụ sở: Số TC, phường LH, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thu H - Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ.

(Theo Giấy ủy quyền số: 1223/2019/UQ-VPB ngày 26/02/2019).

- Bị đơn: Công ty cổ phần KT.

Địa chỉ trụ: Xóm CT, xã KT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Tương L – Chức vụ: Giám Đốc.

Trú tại: Xóm TP, xã KT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Tạ Tương L, sinh năm 1973;

Trú tại: Xóm TP, xã KT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty cổ phần KT có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền còn nợ lại tạm tính đến ngày 09/04/2019 theo các Hợp đồng tín dụng: Hợp đồng tín dụng số 171215-896510-01-SME ngày 18/12/2015; Hợp đồng tín dụng số 291215-896510-01-SME ngày 30/12/2015; Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 070316-896510-01-SME ngày 09/03/2016; Hợp đồng tín dụng số 270516-896510-01-SME ngày 27/05/2016 với tổng số tiền là: **2.761.866.037 đồng** (Hai tỷ bảy trăm sáu mươi một triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm ba mươi bảy đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 1.884.257.547 đồng (Một tỷ tám trăm tám mươi tư triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm bốn mươi bảy đồng).

- Nợ lãi: 877.608.490 đồng (tám trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm linh tám nghìn bốn trăm chín mươi đồng).

- Công ty cổ phần KT tiếp tục phải trả lãi phát sinh trên khoản nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV theo mức lãi suất thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 10/4/2019 cho đến khi Công ty cổ phần KT trả hết nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV.

- Trong trường hợp Công ty cổ phần KT không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, Ngân hàng TMCP Việt Nam TV có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV là:

+ 01 xe ô tô tải có mui FOTONTHACO biển số: 29C-605.17 theo giấy hẹn lấy Giấy chứng nhận đăng ký xe do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 17/12/2015 đứng tên Công ty Cổ phần KT, theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 171215-896510-01-SME/TC ngày 18/12/2015.

+ 01 xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA biển số: 30E-010.11 theo Giấy hẹn lấy Giấy chứng nhận đăng ký xe do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 29/12/2015 đứng tên Công ty Cổ phần KT, theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 291215-896510-SME/TC ngày 30/12/2015

- Buộc ông Tạ Tương L có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty KT toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên.

- Ngân hàng TMCP Việt Nam TV có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty cổ phần KT và ông Tạ Tương L để thu hồi khoản nợ vay.

Về án phí: Công ty KT phải nộp 43.618.660 đồng (*bốn mươi ba triệu sáu trăm mười tám nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

+ Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV 44.576.000đ (Bốn mươi bốn triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0008770 ngày 27/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND. TP. Hà Nội
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thành Trung